QUAN ĐIỂM CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP VỀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NHÂN DÂN TRONG CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VIỆT NAM

VIEW OF GENERAL VO NGUYEN GIAP ON UPHOLDING THE ROLE OF THE PEOPLE IN THE LIBERATION WAR OF VIETNAM

LÊ THỊ HIỀN(*)

TÓM TẮT: *Đại tướng Võ Nguyên Giáp là một "nhà chỉ huy quân sự lỗi lạc","vị tướng huyền thoại" của Quân đội Nhân dân Việt Nam - vị Đại tướng của nhân dân. Cả cuộc đời, Đại tướng cống hiến cho sự nghiệp cách mạng, vì dân, vì nước. Kế thừa và phát triển sáng tạo tư tưởng truyền thống dân tộc "lấy dân làm gốc", tiếp thu Tư tưởng Hồ Chí Minh, Chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò sáng tạo của quần chúng nhân dân trong lịch sử, Đại tướng đã nhận thức, thấm sâu chân lý ấy và vận dụng vào thực tiễn lãnh đạo, chỉ huy cách mạng. Tin vào con người, sức mạnh, khả năng sáng tạo của nhân dân có thể phát huy trong quá trình chiến tranh cách mạng. Từ đó, không ngừng giác ngộ, giáo dục, tạo điều kiện để họ phát huy tốt vai trò của mình, góp phần thúc đẩy sự nghiệp giải phóng dân tộc nhanh chóng thắng lợi. Nghiên cứu quan điểm của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về phát huy vai trò của nhân dân trong chiến tranh giải phóng dân tộc Việt Nam. Một mặt, thấy được giá trị những quan điểm phát huy vai trò của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng. Mặt khác, khẳng định bài học lịch sử cần vận dụng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay.*

Từ khóa: *Võ Nguyên Giáp, nhân dân, giải phóng dân tộc, Việt Nam.*

ABSTRACT: *General Vo Nguyen Giap was a "great commander", "legendary general" of the Vietnam People's Army - the general of the people. All his life, the General lived for the revolution, for the people, for the nation. Inheriting and creatively developing traditional idea of "Considering the people as the root of a nation", acquiring Ho Chi Minh Ideology and Marxism-Leninism about the creative role of the people in the history, the General perceived and penetrated such verity and applied it to his leadership, revolutionary commanding. He believed in the people, the strength and creativity of the people which could be upheld during the revolution, and as a result, he constantly enlightened, educated, and enabled them to well uphold their role, contributing to accelerate the national liberation. The study on General Vo Nguyen Giap's view on upholding the role of the people in the national liberation of Vietnam, on one hand, acknowledges the values of upholding the role of the people in the revolution, on the other hand, affirms the history lesson to be applied in the cause of defending the Vietnamese Fatherland.*

(*)ThS. Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, *Email: lehien18684@gmail.com*

Keywords: *Vo Nguyen Giap, the people, national liberation war, Vietnam.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bàn về vai trò của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng, các nhà kinh điển của Chủ nghĩa duy vật lịch sử cho rằng, quần chúng nhân dân là lực lượng sáng tạo ra lịch sử. Kế thừa và phát triển sáng tạo tư tưởng của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, sự am hiểu tinh tường về truyền thống và kinh nghiệm đấu tranh của các bậc tiền bối dân tộc "trăm họ đều là binh", "cả nước một lòng, toàn dân đánh giặc", Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã đánh giá đúng đắn vị trí, vai trò của quần chúng nhân dân, từ đó không ngừng quan tâm bồi dưỡng, giác ngộ, giáo dục; chăm lo xây dựng lực lượng chính trị quần chúng, đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân nhằm kích thích, huy động sức dân tham gia tích cực vào sự nghiệp giải phóng dân tộc.

2. PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NHÂN DÂN TRONG CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VIỆT NAM

Trải qua mỗi giai đoạn cách mạng của dân tộc, nhân tố con người luôn đóng vai trò quyết định, kế thừa và phát triển những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tinh hoa văn hóa của nhân loại, Tư tưởng Hồ Chí Minh, cùng với thế giới quan, phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin, quan điểm phát huy vai trò nhân tố con người của nhân dân được thể hiện:

Thứ nhất, giác ngộ, động viên, giáo dục nhằm nâng cao chất lượng nhân dân

Trong chiến tranh, sức mạnh của nhân dân chỉ được phát huy và trở thành động lực to lớn khi họ được giác ngộ, giáo dục, bồi dưỡng. Theo Đại tướng Võ Nguyên Giáp, *trước hết*, nhân dân phải được giác ngộ về nhiệm vụ, mục đích chính trị của chiến tranh, đây là vấn đề có ý nghĩa quan trọng thời kỳ chiến tranh cách mạng. Lênin đã từng chỉ rõ rằng, sự hiểu biết của quần chúng về mục đích và nguyên nhân của chiến tranh có tầm quan trọng lớn lao và đảm bảo thắng lợi. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đặc biệt nhấn mạnh vấn đề này. Tiếp thu quan điểm đó, Đại tướng Võ Nguyên Giáp nói: "Con người phải có lý tưởng, phải có giác ngộ chính trị, có mục tiêu phấn đấu, có hoài bão và phải có trình độ về trí tuệ mới có thể xây dựng đất nước" [13, tr.133]. Vì vậy, lực lượng chiến tranh nhân dân là lực lượng toàn dân phải được tuyên truyền, giáo dục về nhiệm vụ, mục tiêu, mục đích của chiến tranh. Đại tướng nói: "Lực lượng tiến hành chiến tranh nhân dân ngày nay ở nước ta là lực lượng của toàn dân đã được giác ngộ sâu sắc về nhiệm vụ cách mạng, về mục đích chính trị của chiến tranh" [12, tr.99]. Để huy động được lực lượng toàn dân tham gia đánh giặc, trước tiên phải làm cho họ hiểu được mục đích chính trị của chiến tranh nhân dân. Theo Đại tướng, có mục đích "vì dân" với nội dung và ý nghĩa đầy đủ của nó và mục đích đó được thấm nhuần sâu sắc trong quần chúng nhân dân thì chiến tranh mới có thể "do dân" tiến hành một cách triệt để. Đại tướng cũng chỉ rõ bài học trong thực tiễn cách mạng, Đảng ta luôn gương cao ngọn cờ dân tộc và dân chủ với hai khẩu hiệu "dân tộc độc lập" và "người cày có ruộng" và chỉ rõ phương hướng đi lên chủ nghĩa xã

hội, vì thế đã lôi cuốn được đông đảo tầng lớp nông dân đi theo giai cấp công nhân, động viên được các tầng lớp khác trong toàn dân tộc trên mặt trận chống đế quốc và phong kiến. Như vậy, theo quan điểm của Đại tướng, lực lượng toàn dân đánh giặc trước tiên phải được giác ngộ về nhiệm vụ, mục đích chính trị của chiến tranh, chỉ khi nào họ thấm nhuần mục đích và nội dung của chiến tranh toàn dân một cách sâu sắc thì mới có thể tiến hành chiến tranh toàn dân một cách triệt để mới huy động được mọi lực lượng nhân dân tham gia vào cuộc chiến tranh.

Bước kế tiếp là, giác ngộ, động viên, giáo dục quần chúng nhân dân sâu rộng, theo một đường lối đúng đắn. Động viên và tổ chức nhân dân tham gia khởi nghĩa đó là quá trình giác ngộ, động viên, giáo dục quần chúng sâu rộng, liên tục theo một đường lối cách mạng đúng đắn. Đại tướng chỉ rõ: “phải ra sức giác ngộ nhân dân, giáo dục, động viên nhân dân, tổ chức nhân dân đông đảo đứng dậy cứu nước giết giặc” [7, tr.101-102]. Bởi vì, “con người muốn cải tạo và hoạt động hiệu quả thì phải được giáo dục” [4, tr.60]. Giác ngộ, động viên, giáo dục có tác động to lớn đến sự phát triển của mỗi con người, mọi tầng lớp nhân dân và đối với cộng đồng nhân loại, hướng nhân dân vào các giá trị về phẩm chất xã hội như đạo đức, lý tưởng, niềm tin, chính trị. Đại tướng chỉ rõ từ kinh nghiệm qua các thời kỳ cách mạng, Đảng đã thường xuyên quan tâm đến giáo dục quần chúng, trước hết là quần chúng công nông, làm cho họ thấm nhuần sâu sắc về nhiệm vụ, mục tiêu cách mạng, mục đích của chiến tranh. Từ đó, họ càng có ý thức giác ngộ đầy đủ về quyền lợi của mình, của giai cấp cũng như của cả dân tộc. Trên cơ sở đó đông đảo quần chúng nhân dân tham gia vào khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng một cách tự giác.

Đại tướng cũng cho rằng, trong kháng chiến cần phải giáo dục tư tưởng trường kỳ kháng chiến, tránh tư tưởng ỷ lại, chờ đợi viện trợ từ bên ngoài. Kháng chiến lâu dài thì phải nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh. Khi tình hình quốc tế phát triển thuận lợi, tâm lý trông chờ, ỷ lại sự viện trợ bên ngoài xuất hiện, cần phải “tiếp tục giáo dục tư tưởng trường kỳ kháng chiến”, phải “chú trọng nhắc nhở ý thức tự lực cánh sinh”, “dựa vào sự cố gắng của bản thân thì mới bảo đảm cho sự nghiệp giải phóng của nhân dân ta đi đến thắng lợi” [9, tr.37].

Thứ hai, phải động viên, tổ chức nhân dân tham gia kháng chiến và kiến quốc

Lênin đã từng chỉ: “Để tiến hành chiến tranh, phải động viên toàn bộ mọi lực lượng trong nhân dân. Phải biến cả nước thành một dinh lũy cách mạng. Tất cả hãy chi viện cho chiến tranh” [6, tr.342]. Trên cơ sở kế thừa quan điểm của Lênin, vận dụng vào điều kiện lịch sử cụ thể ở nước ta, Đại tướng cho rằng, để tiến hành chiến tranh nhân dân, nhất thiết phải động viên, tổ chức toàn dân tham gia kháng chiến và kiến quốc. Phải động viên và tổ chức toàn dân đảm bảo về vật chất, công tác hậu cần, tham gia đảm bảo về vật chất cho lực lượng vũ trang; động viên và sử dụng sức người và sức của của nhân dân; kết hợp với hậu cần quân đội trong công tác hậu cần để đảm bảo cho quân đội một nguồn cung cấp dồi dào để có thể đánh địch liên tục, đều khắp, có đủ điều kiện về sức khỏe để chiến đấu

[12, tr.201-202]. Quan điểm này của Đại tướng, còn là sự kế thừa từ truyền thống đánh giặc của ông cha ta, luôn dựa vào nhiều kế sách, chính sách để tổ chức động viên nhân dân đánh giặc. Tìm nguồn hậu cần để cung cấp cho quân đội duy trì, góp phần cho thắng lợi của cuộc chiến tranh xâm lược của những kẻ xâm lược hùng mạnh về quân sự tiềm lực về kinh tế.

Lực lượng chính trị quần chúng phải được tổ chức lại dưới sự lãnh đạo của Đảng tiên phong. Đại tướng cũng chỉ rõ, trong điều kiện cụ thể của nước ta, sức mạnh để đánh thắng kẻ thù không thể chỉ dựa vào quân đội thường trực, càng không thể dựa vào ưu thế về trang bị vũ khí, mà trước hết chủ yếu là dựa vào sức mạnh của toàn dân được động viên và tổ chức lại. "Khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng là sự nghiệp của toàn dân, nhưng nhân dân không thể tiến hành đấu tranh một cách rời rạc, lẻ tẻ mà phải được kết thành đội ngũ chặt chẽ, được tổ chức lại thành lực lượng theo một đường lối đúng đắn mới có thể thắng được kẻ thù hung ác và lớn mạnh" [7, tr.120]. Nhận thức rõ vai trò của quần chúng nhân dân là một trong những yếu tố thành công hay thất bại của cách mạng, vì thế trong suốt quá trình lãnh đạo, chỉ huy, Đại tướng luôn coi trọng công tác tuyên truyền, giác ngộ, vận động quần chúng, tập hợp thành các lực lượng yêu nước trong quá trình đấu tranh.

Thứ ba, không ngừng chăm lo xây dựng lực lượng chính trị quần chúng và tinh thần chiến đấu cho nhân dân

Đại tướng đã từng chỉ rõ, cách mạng, khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng là một cuộc đấu tranh toàn diện giữa ta và địch. Bởi vậy, cần phải xây dựng lực lượng của cách mạng một cách toàn diện mới chiến thắng được mọi kẻ thù trên mọi lĩnh vực đấu tranh. Bên cạnh xây dựng lực lượng vũ trang "vững mạnh toàn diện", cần phải không ngừng chăm lo xây dựng lực lượng chính trị quần chúng và tinh thần chiến đấu cho nhân dân. Đại tướng nói: "Lực lượng chính trị quần chúng chính là cơ sở vững chắc để xây dựng và phát triển lực lượng mọi mặt của cách mạng, khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng, cả về lực lượng vật chất cũng như lực lượng tinh thần, trên các mặt chính trị và quân sự, kinh tế và văn hóa, ở cả tiền tuyến và hậu phương" [12, tr.125].

Xây dựng lực lượng chính trị là nhiệm vụ hàng đầu trong xây dựng và củng cố căn cứ địa, hậu phương. Phải dựa vào sự giác ngộ cách mạng, sự nhất trí về chính trị và tinh thần của nhân dân, dựa vào vững chắc của tổ chức chính trị trị của quần chúng cách mạng. "Phải tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng, nâng cao lòng yêu nước, yêu chế độ mới, nâng cao chí căm thù giặc và tinh thần cảnh giác cách mạng, động viên và tổ chức nhân dân hăng hái tham gia mọi hoạt động xây dựng, cũng cố căn cứ địa, hậu phương, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu và kiên quyết chiến đấu để bảo vệ, phát triển căn cứ địa, hậu phương" [12, tr.241].

Đại tướng nhấn mạnh, cần phải động viên chính trị trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng để tạo sức mạnh chính trị tinh thần để thực hiện được mục đích của cuộc cách mạng. "Động viên chính trị liên tục, mạnh mẽ trong toàn Đảng, toàn quân, toàn

dân, bồi dưỡng và phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam, bồi dưỡng tinh thần quyết chiến quyết thắng, tạo nên sức mạnh chính trị - tinh thần lớn nhất để thắng địch, thực hiện cho kỳ được mục tiêu đề ra trong từng thời kỳ, cho kỳ được mục đích của cách mạng" [11, tr.118]. Cách mạng được tiến hành bởi quần chúng, nhân tố quyết định tới chiến thắng trên chiến trường là sự sẵn sàng của quần chúng cách mạng bất chấp những hy sinh gian khổ, sự mất mát để đấu tranh giành lại quyền sống cho dân tộc. Lực lượng ấy phải được ý thức giác ngộ sâu sắc hơn, phải được bồi dưỡng, vì vậy phải động viên toàn dân, tổ chức và vũ trang toàn dân đánh giặc.

Thứ tư, tạo điều kiện vật chất-tinh thần, thực hiện tốt chính sách xã hội để đảm bảo những điều kiện cần thiết cho nhân dân

Chiến tranh nhân dân trong một nước thuộc địa, nhân tố dân tộc có một vị trí quan trọng bậc nhất, cần phải tập hợp lực lượng để đánh đổ phong kiến và tay sai. Đây là cuộc chiến tranh nhân dân ở một nước phong kiến lạc hậu, đa số nhân dân là quần chúng nông dân, là những lực lượng chủ yếu của cách mạng và kháng chiến. Cho nên, cần tạo điều kiện vật chất - tinh thần, thực hiện tốt chính sách xã hội, đảm bảo những điều kiện cần thiết cho nhân dân. Theo Đại tướng: "Phải động viên nhân dân tham gia kháng chiến, nhưng đồng thời phải thỏa mãn những quyền lợi trước mắt của nhân dân, cải thiện sinh hoạt của nhân dân, chủ yếu là nông dân; cần giải quyết ruộng đất để phát động quần chúng nông dân đông đảo, chú trọng đến quyền lợi của nông dân, thực hiện chính sách giảm tô, giảm tức lúc đầu; về sau khi tình hình vùng tự do tương đối ổn định thì cương quyết thực hiện chính sách phát động quần chúng cải cách ruộng đất, nhằm thực hiện người cày có ruộng, bồi dưỡng lực lượng kháng chiến" [7, tr.102-103]. Từ những quan điểm trình bày trên đây cho thấy, Đại tướng rất quan tâm đến lợi ích chính đáng của nhân dân, không chỉ mong muốn họ được tự do, hạnh phúc mà còn được thỏa mãn cả vật chất lẫn tinh thần, tất cả vì nhân dân. Khi nhân dân được đảm bảo điều kiện vật chất và tinh thần sẽ kích thích họ phát huy được tính tích cực, tự giác và sáng tạo, cùng toàn Đảng, toàn quân tham gia thực hiện cuộc cách mạng, cuộc kháng chiến có thể giành thắng lợi.

Để thực hiện tốt các chính sách xã hội để đảm bảo đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân cần phát huy chức năng quản lý xã hội của Nhà nước. Theo Đại tướng, để củng cố khối liên minh công nông, củng cố và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất để xây dựng và phát triển lực lượng về mọi mặt, cần phải chăm lo xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân. Chính quyền nhân dân sẽ "thực hiện mọi quyền tự do dân chủ đối với nhân dân", đồng thời "trấn áp mọi phần tử phản cách mạng" [12, tr.242]. Cần phải phát huy chức năng quản lý xã hội của Nhà nước, thực hiện tốt các chính sách xã hội như: chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo, chính sách ưu đãi đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, quân nhân phục viên và gia đình quân nhân cách mạng, chính sách đối với gia đình những người lầm đường hoặc bị ép buộc theo giặc,... Có như vậy mới

phát huy được đầy đủ tính tích cực của đông đảo quần chúng nông dân đối với sự nghiệp cách mạng, củng cố được Đảng, mặt trận, chính quyền và lực lượng vũ trang nhân dân.

Thứ năm, phát huy vai trò của nhân dân thông qua thi đua cách mạng, thi đua yêu nước

Trên cơ sở giáo dục về đường lối, nhiệm vụ cách mạng, xây dựng ý chí quyết tâm và bồi dưỡng chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho quần chúng, để phát huy vai trò của nhân dân phải phát động phong trào thi đua cách mạng, thi đua yêu nước trong nhân dân. Đại tướng khẳng định: "Phát động phong trào thi đua cách mạng, thi đua yêu nước là một biện pháp rất cơ bản để bồi dưỡng và phát huy sức mạnh chính trị - tinh thần to lớn của quần chúng, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam" [12, tr.421]. Thi đua, khen thưởng nhằm động viên, khuyến khích, phát huy vai trò của nhân dân tích cực tham gia kháng chiến.

Đại tướng chỉ rõ rằng, thông qua phong trào thi đua yêu nước, mọi lực lượng xã hội, mọi khả năng cách mạng lớn nhỏ của quần chúng đã được huy động, tạo nên sức mạnh vô cùng to lớn của chiến tranh nhân dân, đưa cách mạng đi đến thắng lợi [12, tr.42]. Trong suốt quá trình lãnh đạo, Đại tướng rất quan tâm, động viên, thăm hỏi, khuyến khích cán bộ, chiến sĩ, nhân dân trong sự nghiệp kháng chiến kịp thời. Tổ chức thi đua cách mạng, thi đua yêu nước là biện pháp mang ý nghĩa kịp thời, thời động viên, có tác dụng khuyến khích phát huy vai trò của nhân dân đóng góp vào trong thời kỳ chiến tranh.

3. BÀI HỌC PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NHÂN DÂN TRONG SỰ NGHIỆP BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM HIỆN NAY

Có thể thấy, trong bối cảnh thế giới và trong nước ngày nay có nhiều biến động, diễn biến khó lường và phức tạp. Cục diện thế giới đang thay đổi, có tác động quan trọng đối với sự phát triển của các quốc gia và nhân loại trong thế kỷ XXI.

Theo Văn kiện đại hội lần thứ XII của Đảng đã dự báo: Trong những năm tới, tình hình chính trị - an ninh thế giới có nhiều thay đổi nhanh chóng, diễn biến vô cùng phức tạp, xung đột sắc tộc, tôn giáo, chiến tranh cục bộ, chiến tranh mạng, xâm phạm chủ quyền quốc gia, tranh chấp lãnh thổ và tranh giành các nguồn tài nguyên vì lợi ích quốc gia dân tộc. Giữa các nước trên thế giới và khu vực vì lợi ích của từng quốc gia tiếp tục diễn ra và ngày càng phức tạp. Ở trong nước, tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch trên mọi lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực tư tưởng lý luận "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tình trạng tham nhũng, lãng phí, phân hóa giàu - nghèo, phân hóa xã hội ngày càng tăng. Tình trạng đạo đức xuống cấp, làm giảm cán bộ niềm tin của nhân dân, cán bộ, đảng viên đối với Đảng và Nhà nước.

Đứng trước tình hình thế giới, khu vực và trong nước đầy khó khăn ấy, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân và dân ta, trong đó, vai trò của nhân dân là vô cùng to lớn quyết định sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. "Trong chiến tranh nhân dân, các bài học của quá khứ chỉ thật

sự bổ ích khi được gắn liền với thực tế hiện nay" [2, tr.117]. Do vậy, nghiên cứu quan điểm của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về phát huy vai trò của nhân dân trong chiến tranh giải phóng dân tộc chúng ta thấy được giá trị lý luận và thực tiễn của tư tưởng, đồng thời, những bài học cơ bản, nổi bật ấy cần được vận dụng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay.

Thứ nhất, bài học về giác ngộ, tuyên truyền, động viên mọi tầng lớp nhân dân, quy tụ tài trí, mưu lược, phát huy sáng tạo của toàn quân, toàn dân

Trong chiến tranh giải phóng dân tộc, Đại tướng đã chỉ ra bài học giác ngộ, tuyên truyền, động viên nhằm "quy tụ" sức mạnh dân tộc tạo thành yếu tố bền vững góp phần nhanh chóng thắng lợi. Đó là thuận lòng người, quy tụ tất cả các mặt vật chất và tinh thần, tài trí, mưu lược từ mọi phương phướng. Vận dụng bài học từ trong tư tưởng của Đại tướng về phát huy nhân tố con người trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc ngày nay cần phải: 1) động viên, tuyên truyền, mọi tầng lớp nhân dân nhận thức một cách toàn diện và sâu sắc về nội dung, giá trị về văn hóa quân sự; khơi dậy lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, củng cố niềm tin, tình cảm gắn bó với chế độ, với Đảng, với Nhà nước, với nhân dân. Sức mạnh của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh của toàn dân, do vậy phải nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân đối với nhiệm vụ củng cố quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc. Việc nâng cao chất lượng giáo dục, bồi dưỡng kiến thức về quốc phòng an ninh cho mọi tầng lớp nhân cần phải nhấn mạnh việc khơi dậy và phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp trong con người Việt Nam như: lòng yêu nước, yêu quê hương, tự hào về dân tộc, truyền thống vẻ vang của Đảng, của quân đội và của dân tộc ta. Trên cơ sở đó, cần vận dụng những kiến thức quốc phòng an ninh vào điều kiện học tập, sống và làm việc của mỗi công dân, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục tính chính nghĩa, sự cấp thiết, nội dung, biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân để chuẩn bị mọi mặt, sẵn sàng cho một cuộc chiến tranh nhân dân, nếu chiến tranh xảy ra; 2) tăng cường sức mạnh đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Trong tình hình hiện nay, bảo vệ Tổ quốc luôn gắn liền với bảo vệ chế độ Xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng và bảo vệ nhân. Từ khi đất nước ta độc lập, kẻ thù chưa bao giờ từ bỏ âm mưu chống phá Đảng, chống phá Nhà nước và cách mạng nước ta. Chúng dùng nhiều chiến lược, nhiều thủ đoạn, âm mưu cấu kết với lực lượng trong và ngoài nước để gây rối trật tự tạo ngòi để gây bạo loạn, sử dụng sức mạnh quân sự, kinh tế để can thiệp và xâm phạm chủ quyền trên biển Đông. Trước tình hình đó, đòi hỏi chúng ta phải nắm vững và vận dụng quan điểm lấy "dân làm gốc", phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc để có thể đẩy lùi, ngăn chặn và làm thất bại âm mưu phá hoại của kẻ thù. Tăng cường sức mạnh đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc là nền tảng vững chắc, có vai trò quyết định thành công trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay; 3) không ngừng gắn kết mối quan hệ quân-dân nhằm phát huy vai trò sáng tạo của quân đội, nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Đại tướng Võ Nguyên Giáp đặc

biệt quan tâm, giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện quân đội suốt chặng đường chiến đấu, trưởng thành; được nhân dân đùm bọc chăm lo, sát cánh cùng toàn dân đánh giặc. Tiếp tục phát huy vai trò sáng tạo của quân đội, nhân dân góp phần vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, cần thực hiện tốt các phong trào yêu nước, nghĩa tình như: "Ngày vì người nghèo", "cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", thực hiện tham gia "sản xuất giỏi" góp phần thực hiện chính sách hậu phương đối với quân đội. Thực hiện chương trình "Kết hợp quân - dân y"; đào tạo nhiều các cán bộ y tế cho vùng sâu, xa, hải đảo, tư vấn khám sức khỏe miễn phí cho người nghèo góp phần thực hiện tốt chương trình quân đội chung tay vì sức khỏe công đồng. Không ngừng động viên, tạo điều kiện để dân - quân phát huy vai trò tích cực, sáng tạo trong lao động sản xuất trực tiếp tạo của cải vật chất góp phần xây dựng tiềm lực phát triển đất nước. Bên cạnh đó, ngày nay cuộc cách mạng tin học đã giúp các quốc gia thu hẹp khoảng cách thế giới trong đối nội và đối ngoại, vì vậy cần phải chăm lo, động viên, khai thác, tạo điều kiện việc phát huy trí thông minh, óc sáng tạo của người Việt Nam trong công cuộc giữ gìn quê hương, đất nước.

Thứ hai, xây dựng và phát huy sức mạnh của "thế trận lòng dân"là nền tảng vững chắc trong sự nghiệp giữ nước

Xuất phát từ bài học của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về phát huy sức mạnh toàn dân, "cả nước một lòng, toàn dân đánh giặc" đó là việc không ngừng chăm lo xây dựng sức mạnh tổng hợp cả vật chất và tinh thần; là quá trình giác ngộ, giáo dục, bồi dưỡng toàn dân đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Đảng để thực hiện cuộc kháng chiến đầy gian khổ trong lịch sử dân tộc. Bài học đó thể hiện quan điểm, giải pháp, những nhân tố nhằm phát hiện, khơi dậy lòng yêu nước, lòng tự hào, ý chí kiên cường bất khuất cho mọi tầng lớp dân tộc, nhân dân ta, giúp nhân dân hiệu được mục đích chính nghĩa của cuộc chiến tranh nhân dân. Đó là giải pháp xây dựng chặt chẽ, thống nhất, làm cho toàn dân kết thành một lực lượng vững chắc về tư tưởng, xây dựng và củng cố sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong thời kỳ chiến tranh.

Phải không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho mọi tầng lớp nhân dân, để nhân dân hướng, làm theo, đồng tình ủng hộ đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các chính sách xã hội cần hướng tới những giá trị nhân văn cho con người, vì con người. Thực hiện quân dân một lòng, một ý, một chí để tạo nền tảng vững chắc, phát huy sức mạnh trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu, lý tưởng cách mạng; khát vọng độc lập; động viên, tập hợp lực lượng yêu nước thành một mặt trận thống nhất. Củng cố xây dựng "thế trận lòng dân", mà nội dung cốt lõi là làm cho toàn dân giữ vững niềm tin, quyết tâm một lòng, đoàn kết thành một khối vững chắc quanh Đảng và Nhà nước, vượt qua những khó khăn thử thách trước mọi âm mưu của kẻ thù, chống lại những âm mưu hoạt động chống phá Đảng, chống phá Nhà nước của các thế lực thù địch. Có như vậy mới tạo được nền tảng vững chắc và mạnh mẽ sẵn sàng để chiến thắng mọi kẻ thù. Bên cạnh đó, cần phê phán, lên án những quan điểm xuyên tạc sai trái, thù địch, củng

cố lòng tin của dân đối với Đảng và với chế độ xã hội chủ nghĩa mà nước ta lựa chọn, đi theo. Đồng thời, nâng cao nhận thức của nhân dân về tầm quan trọng của việc bảo vệ và xây dựng Đảng đối với sự nghiệp củng cố quốc phòng, cũng cố quốc phòng để ngăn chặn những âm mưu, hành động phá hoại xâm lược từ bên ngoài. Bài học phát huy nhân tố con người trong chiến tranh nhân trở thành nguồn gốc, động lực để phát huy sức mạnh của "thế trận lòng dân" trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay và mai sau.

Thứ ba, vận động nhân dân tham gia xây dựng tiềm lực tổng hợp: kinh tế, chính trị, văn hóa- xã hội, đặc biệt tập trung xây dựng tiềm lực chính trị-tinh thần trong nhân dân

Sức mạnh của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là sức mạnh tổng hợp của toàn dân đánh giặc, bao gồm sức mạnh vật chất và sức mạnh tinh thần của nhân dân. Vì vậy, cần vận động nhân dân tham gia xây dựng tiềm lực tổng hợp, trong đó, *xây dựng tiềm lực chính trị-tinh thần giữ vai trò nền tảng quyết định.* Xây dựng tiềm lực kinh tế là nền tảng sức mạnh của nền quốc phòng, sức mạnh của đất nước. Nó biểu hiện cho quá trình sản xuất phục vụ mọi mặt, đảm bảo cho nhu cầu đời sống nhân dân, cung cấp đầy đủ, kịp thời mọi nguồn lực của đất nước, cho nguồn dự trữ của quốc gia, huy động vật chất kỹ thuật sẵn sáng đáp ứng khi có chiến tranh xảy ra. Đồng thời, đóng góp tài năng trí tuệ, tạo năng xuất và hiệu quả kinh tế cao cho đất nước. Nếu như kinh tế là một nhiệm vụ trung tâm thì văn hóa trở thành nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là động lực, là mục tiêu của quá trình phát triển kinh tế- xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Văn hóa cũng là một mặt trận, anh chị em văn nghệ sĩ là chiến sĩ trên mặt trận ấy. Trong thời kỳ hội nhập văn hóa quốc tế, thời đại công nghệ thông tin, thì những "cuộc xâm lăng văn hóa", văn hóa ngoại lai, văn hóa phương Tây ào ạt ngày càng diễn ra tinh vi và phức tạp, nó len lõi vào trong mọi tầng lớp xã hội làm cho những giá trị văn hóa Việt Nam ngày càng lu mờ. Vì vậy, cần quan tâm xây dựng và phát triển văn hóa hơn lúc nào hết. Đảng và Nhà nước ta cần phải có quyết sách nhằm giải quyết những liên quan đến đời sống văn hóa, bảo tồn di sản văn hóa, xem đó là mục tiêu, là động lực để phát triển kinh tế và xã hội. Cần bồi dưỡng sự hiểu biết truyền thống văn hóa dân tộc và nhân loại, bởi nó là "vật liệu" để họ có niềm tin vững chắc, biết sống, biết yêu thương, đùm bọc, đoàn kết trong cộng đồng dân tộc Việt Nam.

Sức mạnh chính trị - tinh thần giữ vai trò nền tảng quan trọng có vai trò quyết định trực tiếp trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đó là bài học về ưu thế tuyệt đối của nhân dân ta trong các cuộc chiến tranh chống kẻ thù xâm lược. Mặt khác, không ngừng tăng cường sức mạnh bảo vệ đất nước, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ cuộc sống hòa bình, hạnh phúc của nhân dân, coi trọng xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, xem nhân tố chính trị - tinh thần là mạch sống, nguồn quy tụ mọi lực lượng, huy động được nhiều tiềm năng của đất nước. Khi sức mạnh tinh thần được xây dựng vững

mạnh, trở thành bức tường thép có thể ngăn được sự xâm lăng của kẻ thù, sức mạnh ấy phải được xây dựng từ cả một hệ thống chính trị, toàn quân và toàn dân.

5. KẾT LUẬN

Quan điểm của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về phát huy vai trò của nhân dân trong chiến tranh giải phóng dân tộc Việt Nam là sự kế thừa những giá trị truyền thống dân tộc Nam, tiếp thu quan điểm của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử được vận dụng một cách sáng tạo vào điều kiện lịch sử cách mạng Việt Nam. Đại tướng đã để lại bài học phát huy vai trò của nhân dân trong chiến tranh giải phóng dân tộc Việt Nam không chỉ có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc trong thời kỳ chiến tranh giải phóng dân tộc, mà còn là bài học vô cùng quý báu trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Alain Ruscio; người dịch Nguyễn Văn Sự, tái bản lần thứ hai (2014), *Võ Nguyên Giáp - Một cuộc đời*: sách tham khảo, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật.
2. Gérard Le Quang (2014), *Võ Nguyên Giáp hay cuộc chiến tranh nhân dân*, Nxb. Thế giới.
3. Hoàng Minh Thảo (2003), *Tư tưởng Quân sự Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Nguyễn Cảnh Toàn (Chủ biên, 1997*), Giáo trình Dạy - Tự học,* Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
5. Nguyễn Tấn Quang (1992), *Con người là trung tâm trong mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng,* Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
6. V.I.Lênin (1952), *Toàn tập*, tập 28, Bản Tiếng Nga, in lần thứ tư, Nxb. Tiến bộ, Matx-cơ-va.
7. Võ Nguyên Giáp (1959), *Chiến tranh nhân dân và Quân đội nhân dân,* Nxb. Sự thật.
8. Vũ Anh (1960), *Hồi ký Bác Hồ, trích "Từ Côn Minh về Pắcpó*", Nxb. Văn học.
9. Võ Nguyên Giáp (1961), *Những kinh nghiệm lớn của Đảng ta về lãnh đạo đấu tranh vũ trang và xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
10. Võ Nguyên Giáp (1965), *Nắm vững đường lối quân sự của Đảng, đẩy mạnh cuộc chiến tranh nhân dân, kiên quyết đánh giặc Mỹ xâm lược,* Nxb. Sự thật, Hà Nội.
11. Võ Nguyên Giáp (1972), *Chiến tranh nhân dân trên chiến trường sông biển,* Nxb. Quân đội Nhân dân.
12. Võ Nguyên Giáp (1974), *Bài giảng về đường lối quân sự của Đảng,* (Tài liệu mật), Viện Khoa học Quân sự, Hà Nội.
13. Võ Nguyên Giáp (2006), *Nghiên cứu, học tập và làm theo Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Công an Nhân dân.

Ngày nhận bài: 05/6/2017. Ngày biên tập xong: 14/7/2017. Duyệt đăng: 17/7/2017